

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU THỌ NĂM 2023

HỆ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

STT	TÊN ĐIỂM THI	PHÒNG THI	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH		NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG	NGŨ VĂN	TIẾNG ANH	TOÁN	ĐIỂM UT/ KK	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
1	THCS Nguyễn Trung Trực	17	260391	Trần Ngọc Hà	Phuong	17/12/2008	Long An	Nữ	THCS An Thạnh	6,75	2,25	4,25	0,00	24,25	NV1
2	THPT Nguyễn Hữu Thô	17	250405	Nguyễn Nghị	Lực	8/11/2008	Long An	Nam	TH&THCS Bình Đức	4,75	1,50	6,50	0,00	24,00	NV1
3	THCS Nguyễn Trung Trực	25	260582	Nguyễn Quốc	Việt	17/2/2008	Long An	Nam	THCS An Thạnh	4,00	5,00	5,50	0,00	24,00	NV1
4	THCS Nguyễn Trung Trực	17	260395	Trần Phú	Quang	31/7/2008	Long An	Nam	TH&THCS Thanh Phú	5,50	2,75	5,00	0,00	23,75	NV1
5	THCS Nguyễn Trung Trực	26	260603	Nguyễn Hoàng Minh	Vy	26/4/2008	Long An	Nữ	THCS Nhựt Chánh	4,00	3,25	6,25	0,00	23,75	NV1
6	THPT Nguyễn Hữu Thô	2	250033	Phạm Thị Quỳnh	Anh	15/3/2008	TP Hồ Chí Minh	Nữ	TH&THCS Bình Đức	5,00	4,75	4,50	0,00	23,75	NV1
7	THPT Nguyễn Hữu Thô	7	250156	Nguyễn Văn	Gần	9/6/2008	An Giang	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	6,50	2,25	4,25	0,00	23,75	NV1
8	THPT Nguyễn Hữu Thô	33	250773	Huỳnh Anh	Thư	1/2/2008	Quảng Ngãi	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6,50	2,50	4,00	0,00	23,50	NV1
9	THPT Nguyễn Hữu Thô	23	250545	Trần Võ Ái	Nhi	4/6/2008	Long An	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	4,25	5,50	4,75	0,00	23,50	NV1
10	THPT Nguyễn Hữu Thô	27	250627	Võ Hoàng	Phúc	4/3/2008	An Giang	Nam	THCS TT Bến Lức	3,50	3,50	6,50	0,00	23,50	NV1
11	THPT Nguyễn Hữu Thô	19	250439	Võ Thị Trà	My	5/1/2008	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6,50	1,50	4,50	0,00	23,50	NV1
12	THPT Nguyễn Hữu Thô	2	250048	Võ Hoàng	Bách	26/11/2008	Long An	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	5,00	3,00	5,25	0,00	23,50	NV1
13	THCS Nguyễn Trung Trực	15	260342	Nguyễn Ngọc Phương	Như	24/12/2008	Long An	Nữ	THCS Nhựt Chánh	4,75	4,50	4,75	0,00	23,50	NV1
14	THPT Nguyễn Hữu Thô	42	250992	Nguyễn Ngọc Kim	Xuyến	14/7/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	5,00	2,75	5,25	0,00	23,25	NV1
15	THPT Nguyễn Hữu Thô	29	250684	Lê Hoàng	Sang	24/6/2008	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS TT Bến Lức	3,25	7,75	4,50	0,00	23,25	NV1
16	THCS Nguyễn Trung Trực	20	260467	Nguyễn Phước	Thịnh	8/12/2008	Long An	Nam	THCS An Thạnh	5,00	5,25	4,00	0,00	23,25	NV1
17	THCS Nguyễn Trung Trực	6	260136	Hồ Phi	Hoàng	5/1/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nhựt Chánh	5,50	1,50	5,25	0,00	23,00	NV1
18	THCS Nguyễn Trung Trực	23	260535	Phạm Nguyễn Minh	Triết	1/10/2008	Đồng Tháp	Nam	THCS Nhựt Chánh	3,75	3,50	6,00	0,00	23,00	NV1
19	THCS Nguyễn Trung Trực	5	260103	Trần Ngọc	Gần	4/3/2008	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	5,50	3,50	4,25	0,00	23,00	NV1
20	THPT Nguyễn Hữu Thô	40	250960	Lê Ngọc Thảo	Vy	16/6/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	5,00	3,50	4,75	0,00	23,00	NV1
21	THCS Nguyễn Trung Trực	25	260579	Nguyễn Thanh	Vân	13/2/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Nhựt Chánh	4,00	5,75	4,50	0,00	22,75	NV1
22	THCS Nguyễn Trung Trực	10	260225	Trần Kim	Liên	23/10/2008	Long An	Nữ	THCS An Thạnh	5,75	1,25	5,00	0,00	22,75	NV1
23	THCS Nguyễn Trung Trực	8	260173	Huỳnh Quốc	Khang	1/1/2008	Long An	Nam	THCS An Thạnh	6,00	1,25	4,75	0,00	22,75	NV1
24	THPT Nguyễn Hữu Thô	16	250378	Nguyễn Thành	Long	15/2/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	6,50	2,75	3,50	0,00	22,75	NV1
25	THCS Nguyễn Trung Trực	5	260114	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	25/11/2008	Tiền Giang	Nữ	THCS Nhựt Chánh	6,00	2,75	4,00	0,00	22,75	NV1
26	THPT Nguyễn Hữu Thô	1	250015	Trần Đăng Thảo	An	20/9/2008	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	6,25	3,00	3,50	0,00	22,50	NV1
27	THPT Nguyễn Hữu Thô	41	250983	Trần Khánh	Vy	2/7/2008	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	7,50	1,50	3,00	0,00	22,50	NV1
28	THPT Nguyễn Hữu Thô	12	250288	Nguyễn Phước	Khang	29/8/2008	Long An	Nam	THCS Trần Thế Sinh	5,00	5,50	3,50	0,00	22,50	NV1
29	THCS Nguyễn Trung Trực	23	260544	Lê Trần Minh	Trí	15/11/2008	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	5,75	3,50	3,75	0,00	22,50	NV1
30	THPT Nguyễn Hữu Thô	38	250889	Nguyễn Thành	Trí	16/5/2008	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	6,50	1,50	4,00	0,00	22,50	NV1
31	THPT Nguyễn Hữu Thô	31	250722	Nguyễn Tấn	Thành	13/12/2008	Long An	Nam	THCS Trần Thế Sinh	3,50	3,25	6,00	0,00	22,25	NV1
32	THPT Nguyễn Hữu Thô	3	250068	Nguyễn Chí	Bình	23/4/2008	Long An	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	4,25	7,25	3,25	0,00	22,25	NV1
33	THPT Nguyễn Hữu Thô	9	250193	Nguyễn Gia	Hân	10/10/2008	TP. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS TT Bến Lức	3,50	3,75	5,75	0,00	22,25	NV1
34	THPT Nguyễn Hữu Thô	42	250988	Võ Thị Thảo	Vy	23/3/2008	Long An	Nữ	TH&THCS Bình Đức	4,50	3,75	4,75	0,00	22,25	NV1
35	THCS Nguyễn Trung Trực	8	260186	Nguyễn Quốc	Khánh	15/6/2008	Long An	Nam	THCS An Thạnh	6,00	2,75	3,75	0,00	22,25	NV1
36	THPT Nguyễn Hữu Thô	36	250861	Lê Hoàng Ngọc	Trân	21/11/2008	TP.Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	5,25	2,75	4,50	0,00	22,25	NV1

STT	TÊN ĐIỂM THI	PHÒNG THI	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH		NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG	NGŨ VĂN	TIẾNG ANH	TOÁN	ĐIỂM UT/ KK	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
37	THCS Nguyễn Trung Trực	27	260628	Nguyễn Ngọc Hải	Yến	5/7/2008	Đồng Nai	Nữ	THCS Nhựt Chánh	6,00	2,75	3,75	0,00	22,25	NV1
38	THPT Nguyễn Hữu Thọ	42	250990	Nguyễn Thị Hương	Xuân	4/12/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	4,25	5,00	4,25	0,00	22,00	NV1
39	THCS Nguyễn Trung Trực	14	260314	Nguyễn Thanh	Nhân	5/10/2008	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	5,00	2,00	5,00	0,00	22,00	NV1
40	THCS Nguyễn Trung Trực	14	260320	Dương Yến	Nhi	21/10/2008	Long An	Nữ	THCS Nhựt Chánh	6,50	3,00	3,00	0,00	22,00	NV1
41	THPT Nguyễn Hữu Thọ	38	250901	Võ Hoàng Nhã	Trúc	26/2/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	4,75	3,00	4,75	0,00	22,00	NV1
42	THPT Nguyễn Hữu Thọ	1	250016	Dương Quỳnh	Anh	24/3/2008	Long An	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	6,50	2,50	3,25	0,00	22,00	NV1
43	THPT Nguyễn Hữu Thọ	14	250334	Nguyễn Tuấn	Kiệt	5/8/2008	Tiền Giang	Nam	TH&THCS Bình Đức	5,50	5,25	2,75	0,00	21,75	NV1
44	THPT Nguyễn Hữu Thọ	5	250101	Huỳnh Khang	Duy	4/1/2008	Tp Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	5,00	2,25	4,75	0,00	21,75	NV1
45	THCS Nguyễn Trung Trực	9	260201	Nguyễn Văn Duy	Khương	30/11/2008	TP HCM	Nam	THCS Nhựt Chánh	5,50	1,75	4,50	0,00	21,75	NV1
46	THPT Nguyễn Hữu Thọ	16	250379	Thái Hoàng	Long	31/5/2008	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS TT Bến Lức	6,75	2,75	2,75	0,00	21,75	NV1
47	THPT Nguyễn Hữu Thọ	6	250139	Nguyễn Thành	Đạt	4/9/2008	Long An	Nam	THCS Trần Thế Sinh	6,00	5,25	2,25	0,00	21,75	NV1
48	THCS Nguyễn Trung Trực	8	260192	Nguyễn Đăng	Khoa	8/4/2008	Long An	Nam	THCS An Thạnh	5,25	4,25	3,50	0,00	21,75	NV1
49	THPT Nguyễn Hữu Thọ	9	250197	Nguyễn Ngọc	Hân	23/4/2006	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	5,75	3,00	3,50	0,00	21,50	NV1
50	THCS Nguyễn Trung Trực	19	260436	Đình Tiến	Thành	1/12/2008	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	5,25	2,50	4,25	0,00	21,50	NV1
51	THCS Nguyễn Trung Trực	15	260344	Nguyễn Thị Tâm	Như	5/4/2008	Long An	Nữ	TH&THCS Thanh Phú	6,00	2,00	3,75	0,00	21,50	NV1
52	THPT Nguyễn Hữu Thọ	11	250242	Huỳnh Gia	Huy	6/8/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	5,25	2,50	4,25	0,00	21,50	NV1
53	THCS Nguyễn Trung Trực	21	260481	Huỳnh Thị Minh	Thùy	13/9/2008	Long An	Nữ	THCS An Thạnh	4,25	5,25	3,75	0,00	21,25	NV1
54	THPT Nguyễn Hữu Thọ	17	250391	Nguyễn Phúc	Lộc	21/6/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	5,00	2,75	4,25	0,00	21,25	NV1
55	THCS Nguyễn Trung Trực	26	260608	Nguyễn Thị Thúy	Vy	17/5/2008	Long An	Nữ	THCS An Thạnh	6,50	1,75	3,25	0,00	21,25	NV1
56	THPT Nguyễn Hữu Thọ	41	250966	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	16/9/2008	Long An	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	4,75	5,25	3,25	0,00	21,25	NV1
57	THPT Nguyễn Hữu Thọ	31	250727	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	1/11/2008	Long An	Nữ	THCS Trần Thế Sinh	5,50	3,25	3,50	0,00	21,25	NV1
58	THPT Nguyễn Hữu Thọ	4	250087	Huỳnh Công	Danh	25/8/2007	Đồng Tháp	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	4,50	2,00	5,00	0,00	21,00	NV1
59	THPT Nguyễn Hữu Thọ	20	250465	Trần Thị Kim	Ngân	8/1/2008	Tp.Hồ Chí Minh	Nữ	TH&THCS Tân Bửu	6,00	2,00	3,50	0,00	21,00	NV1
60	THPT Nguyễn Hữu Thọ	40	250942	Nguyễn Võ Đăng	Vinh	17/10/2008	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS Trần Thế Sinh	5,00	5,50	2,75	0,00	21,00	NV1
61	THPT Nguyễn Hữu Thọ	7	250162	Phan Anh	Hào	17/9/2007	Long An	Nam	TH&THCS Bình Đức	5,50	3,00	3,50	0,00	21,00	NV1
62	THCS Nguyễn Trung Trực	2	260046	Bùi Văn	Chiến	30/12/2008	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS An Thạnh	4,25	3,00	4,75	0,00	21,00	NV1
63	THPT Nguyễn Hữu Thọ	8	250177	Huỳnh Minh	Hậu	14/2/2008	Long An	Nam	TH&THCS Bình Đức	5,50	2,75	3,50	0,00	20,75	NV1
64	THPT Nguyễn Hữu Thọ	17	250400	Đỗ Hoàng	Lợi	4/2/2008	Hậu Giang	Nam	THCS TT Bến Lức	5,75	3,25	3,00	0,00	20,75	NV1
65	THPT Nguyễn Hữu Thọ	7	250149	Lê Thanh	Điền	16/4/2008	TP Hồ Chí Minh	Nam	TH&THCS Bình Đức	6,25	2,25	3,00	0,00	20,75	NV1
66	THPT Nguyễn Hữu Thọ	11	250249	Nguyễn Hoàng	Huy	2/5/2008	Tiền Giang	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	5,00	3,75	3,50	0,00	20,75	NV1
67	THPT Nguyễn Hữu Thọ	35	250840	Lê Quang	Tính	28/8/2008	Long An	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	5,00	2,25	4,25	0,00	20,75	NV1
68	THPT Nguyễn Hữu Thọ	24	250571	Phạm Minh	Nhựt	7/9/2008	Long An	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	4,50	3,75	4,00	0,00	20,75	NV1
69	THCS Nguyễn Trung Trực	19	260443	Lê Ngọc	Thảo	11/8/2008	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS An Thạnh	5,00	2,25	4,25	0,00	20,75	NV1
70	THPT Nguyễn Hữu Thọ	6	250141	Phạm Thành	Đạt	13/10/2008	Long An	Nam	THCS&THPT Lương Hoà	4,25	2,50	4,75	0,00	20,50	NV1
71	THPT Nguyễn Hữu Thọ	37	250877	Hứa Mỹ	Trình	28/11/2008	Long An	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	4,50	4,50	3,50	0,00	20,50	NV1
72	THCS Nguyễn Trung Trực	13	260304	Đỗ Phan Phúc	Nguyên	23/7/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nhựt Chánh	6,50	2,00	2,75	0,00	20,50	NV1
73	THCS Nguyễn Trung Trực	18	260418	Trần Thị Mỹ	Siêng	14/12/2008	Long An	Nữ	THCS Nhựt Chánh	4,75	3,50	3,75	0,00	20,50	NV1
74	THPT Nguyễn Hữu Thọ	30	250720	Nguyễn Hoàng	Thành	13/8/2008	Long An	Nam	TH&THCS Bình Đức	5,25	2,75	3,50	0,00	20,25	NV1
75	THCS Nguyễn Trung Trực	16	260365	Đặng Thái	Phong	31/1/2008	TP Hồ Chí Minh	Nam	THCS An Thạnh	4,50	4,75	3,25	0,00	20,25	NV1
76	THCS Nguyễn Trung Trực	2	260029	Lê Thái	Bảo	6/7/2007	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	5,25	1,75	4,00	0,00	20,25	NV1
77	THCS Nguyễn Trung Trực	12	260275	Nguyễn Thanh	Ngân	3/7/2008	Long An	Nữ	THCS Nhựt Chánh	3,00	2,75	5,75	0,00	20,25	NV1
78	THPT Nguyễn Hữu Thọ	8	250176	Hà Phúc	Hậu	20/1/2006	Tiền Giang	Nam	THCS Nguyễn Trung Trực	6,00	3,75	2,25	0,00	20,25	NV1
79	THPT Nguyễn Hữu Thọ	35	250826	Phan Quang	Tiến	21/2/2008	Tp.Hồ Chí Minh	Nam	THCS TT Bến Lức	5,75	2,75	3,00	0,00	20,25	NV1
80	THPT Nguyễn Hữu Thọ	25	250585	Nguyễn Vĩnh	Phát	7/10/2008	TP. Hồ Chí Minh	Nam	THCS TT Bến Lức	4,75	5,25	2,75	0,00	20,25	NV1

STT	TÊN ĐIỂM THI	PHÒNG THI	SBD	HỌ VÀ TÊN THÍ SINH	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	HỌC SINH TRƯỜNG	NGŨ VĂN	TIẾNG ANH	TOÁN	ĐIỂM UT/ KK	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
81	THCS Nguyễn Trung Trực	7	260146	Trần Gia Huy	29/8/2008	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	2,25	4,50	5,50	0,00	20,00	NV1
82	THCS Nguyễn Trung Trực	9	260211	Trần Tuấn Kiệt	24/11/2008	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	3,50	4,00	4,50	0,00	20,00	NV1
83	THPT Nguyễn Hữu Thô	30	250717	Nguyễn Hoàng Duy Thái	18/12/2008	Long An	Nam	THCS TT Bến Lức	5,00	2,00	4,00	0,00	20,00	NV1
84	THCS Nguyễn Trung Trực	17	260403	Trần Lâm Quý	12/1/2008	Long An	Nam	THCS Nhựt Chánh	4,25	3,25	4,00	0,00	19,75	NV1
85	THCS Nguyễn Trung Trực	15	260359	Nguyễn Đoàn Minh Phát	10/5/2008	Long An	Nam	THCS An Thạnh	5,00	2,75	3,50	0,00	19,75	NV1
86	THCS Nguyễn Trung Trực	9	260196	Huỳnh Đăng Khôi	5/12/2008	Tp. Hồ Chí Minh	Nam	THCS Nhựt Chánh	7,00	1,25	2,25	0,00	19,75	NV1
87	THCS Nguyễn Trung Trực	15	260341	Lâm Tâm Như	4/11/2008	TP Hồ Chí Minh	Nữ	THCS An Thạnh	3,25	3,25	5,00	0,00	19,75	NV1
88	THPT Nguyễn Hữu Thô	15	250348	Đặng Hồ Hải Lam	30/8/2008	Kiên Giang	Nữ	THCS Nguyễn Trung Trực	5,75	2,25	3,00	0,00	19,75	NV1
89	THCS Nguyễn Trung Trực	24	260566	Lê Thanh Tuyền	20/4/2008	TP - Hồ Chí Minh	Nữ	TH&THCS Nguyễn Văn Hiến	6,00	3,50	4,00	0,00	23,50	NV2
90	THPT Nguyễn Hữu Thô	7	250164	Dương Hoàng Hải	27/1/2008	Long An	Nam	THCS Trần Thế Sinh	7,50	3,25	1,75	0,00	21,75	NV2

Tổng cộng danh sách này có 90 thí sinh trúng tuyển, danh sách gồm có 3 trang ./.

XÁC NHẬN DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN

CỦA HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

NGƯỜI ĐỌC VÀ SOÁT BẢN IN

Nguyễn Thành Trung. Ký tên

Trần Phúc Danh. Ký tên

Bến Lức, ngày tháng 7 năm 2023

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CÁN BỘ XÉT DUYỆT

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LONG AN

Long An, ngày tháng 7 năm 2023

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ